**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học/hoạt động giáo dục: TIẾNG VIỆTLớp 2A

## Tên bài dạy: VIẾT: LUYỆN TẬP CHÀO HỎI, TỰ GIỚI THIỆU Tiết 8

Thời gian thực hiện: ngày 11 tháng 09 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp.

- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ:

+ Biết nói, viết thành câu theo mẫu *Ai (cái gì, con gì) là gì?*. Viết hoa đúng chính tả các tên riêng.

**2. Phẩm chất**

- Ý thức trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Kế hoạch bài dạy, SGK

**2. Học sinh**

- SGK.

- VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **5’****25’****5’** | **1. Hoạt động khởi động**- GV nêu MĐYC của bài học: Tiết học trước, các em đã học các từ ngữ chỉ người, vật, con vật, thời gian và các từ trả lời CH *Ai?, Con gì?, Cái gì?*. Tiết học này các em sẽ được làm quen với mẫu câu giới thiệu dạng đơn giản: *Ai (con gì, cái gì) là gì?*.**2. Hoạt động luyện tập, thực hành****Hướng dẫn HS làm BT****HĐ 1: Ghép từ ngữ ở cột A với cột B để tạo thành câu (BT 1)**- GV nêu YC của BT 1, mời 1 HS đọc lại YC của bài trước lớp, đọc các vế câu.- GV yêu cầu HS làm bài trong VBT. Sau đó, GV mời một số HS trình bày bài trước lớp, nói 4 câu giới thiệu.- GV nhận xét, chốt đáp án:a) Bạn Quang Hải – 2) là học sinh lớp 2A.b) Bút – 1) là một đồ dùng học tập.c) Chim sâu – 4) là loài chim có ích.d) Cam – 3) là cây ăn quả.**HĐ 2: Đặt CH cho từng bộ phận của các câu trên (BT 2)**- GV đưa lên bảng mô hình mẫu câu *Ai (con gì, cái gì) là gì?* mời cả lớp đọc.- GV nêu YC của BT 2 và câu mẫu: *Đặt CH cho từng bộ phận của một trong các ở BT 1.**a) Mời HS 1 đọc câu mẫu và trả lời lần lượt từng CH:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Ai** | **là gì (là ai)?** |
| Bạn Quang Hải | là học sinh lớp 2A. |

- GV lần lượt đặt các câu hỏi, mời 1 HS trả lời, làm mẫu trước lớp.+ Bộ phận câu ***Bạn Quang Hải*** trả lời cho CH gì? (Đáp án: Bộ phận câu ***Bạn Quang Hải*** trả lời cho CH ***Ai*** *là học sinh lớp 2A?*).+ Bộ phận câu ***là học sinh lớp 2A*** trả lời cho CH gì? (Đáp án: Bộ phận câu ***là học sinh lớp 2A*** trả lời cho CH *Bạn Quang Hải* ***là ai?***).- GV gọi lần lượt 3 HS tiếp theo thực hành với các câu còn lại ở BT 1, sau đó chốt đáp án.b)+ Bộ phận câu ***Bút*** trả lời cho CH gì? (Đáp án: Bộ phân câu ***Bút*** trả lời cho CH ***Cái gì*** *là một đồ dùng học tập?*).+ Bộ phận câu ***là một đồ dùng học tập*** trả lời cho CH gì? (Đáp án: Bộ phận ***là một đồ dùng học tập*** trả lời cho câu hỏi *Bút* ***là gì?***).c)+ Bộ phận câu ***Chim sâu*** trả lời cho CH gì? (Đáp án: Bộ phận câu ***Chim sâu*** trả lời cho CH ***Con gì*** *là loài chim có ích?*).+ Bộ phận câu ***là loài chim có ích*** trả lời cho CH gì? (Đáp án: Bộ phận câu ***là loài chim có ích*** trả lời cho CH ***Chim sâu*** *là gì?*).d)+ Bộ phận câu ***Cam*** trả lời cho CH gì? (Đáp án: Bộ phận ***Cam*** trả lời cho CH ***Cái gì*** *là cây ăn quả?*).+ Bộ phận câu ***là cây ăn quả*** trả lời cho CH gì? (Đáp án: Bộ phận ***là cây ăn quả*** trả lời cho CH ***Cam*** *là gì?*).**HĐ 3: Viết lời giới thiệu bản thân, sử dụng mẫu câu *Ai là gì?* (BT 3)**- GV mời 1 HS đọc đầy đủ nội dung BT 3, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.- GV nhắc HS chú ý viết các câu giới thiệu, mẫu *Ai (con gì, cái gì) là gì?*. GV nhắc HS khi viết bài, nhớ viết hoa các tên riêng. GV hỏi HS: Đó là những tên riêng nào? (Tên riêng của HS./ Tên riêng của 1 bạn./ Tên riêng của môn học.).- GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.- GV mời một số HS đọc kết quả bài làm trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.- GV chữa 5 – 7 bài tạo lớp. VD: Tôi là **Nguyễn Vân Anh**./ Bạn thân nhất của tôi là **bạn Thùy Dương**./ Môn học tôi yêu thích là **môn Tiếng Việt**./ Đồ chơi tôi yêu thích là **búp bê**./ Con vật tôi thích nhất là **con mèo**.**3. Hoạt động củng cố, nối tiếp**- GV nhận xét tiết học, khen những HS học tốt.- GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết *Tự đọc sách báo: Đọc mục lục sách* – tìm và mang đến lớp 1 quyển sách. | - HS lắng nghe.- HS lắng nghe. 1 HS đọc lại YC của bài, cả lớp đọc thầm theo.- HS làm bài trong VBT. Sau đó một số HS trình bày bài trước lớp, cả lớp lắng nghe.- HS lắng nghe, sửa bài vào vở.- HS quan sát, đọc theo GV.- HS lắng nghe.- 1 HS trả lời, làm mẫu trước lớp. Cả lớp lắng nghe.- 3 HS tiếp theo thực hành với các câu còn lại ở BT 1. Cả lớp lắng nghe.- 1 HS đọc đầy đủ nội dung BT 3, cả lớp đọc thầm theo: Viết lời giới thiệu bản thân, sử dụng mẫu câu *Ai là gì?*.- HS lắng nghe.- HS làm bài vào VBT.- Một số HS đọc kết quả bài làm trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe, chuẩn bị ở nhà. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có):**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………